

Bản án số: **105/2025/HC-ST**

Ngày: 10-9-2025

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Trinh;
2. Bà Lê Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Việt Quốc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Kim Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng – Cơ sở 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 191/2025/TLST-HC, ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2025/QĐXXST-HC, ngày 14 tháng 5 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 796/TB-TA, ngày 03/9/2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: ông Phạm Anh T, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn L, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo ủy quyền của ông T: bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 2000, địa chỉ: thôn L, xã T, tỉnh Lâm Đồng

- Người bị kiện: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng Chủ tịch UBND phường B, tỉnh Lâm Đồng);

2. Chi nhánh văn phòng Đ (người kết thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực P);

3. Ông Nguyễn Trường N, sinh năm 1975; địa chỉ: khu phố C, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

4. Bà Trần Thị Ánh N1, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn X, phường B, tỉnh Lâm Đồng

Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện và người đại diện trình bày:

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, ông Phạm Anh T và bà Trần Thị Ánh N1, ông Nguyễn Trường N ký kết hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, theo đó, ông T nhận chuyển nhượng của bà N1 và ông N quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 189286, số vào sổ cấp GCN CS 03119 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 11/05/2016 đứng tên bà Trần Thị Ánh N1. Quyền sử dụng đất ông nhận chuyển nhượng cụ thể như sau: thửa đất số: 82, tờ bản đồ số: 09, địa chỉ thửa đất: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, diện tích: 101,3 m², hình thức sử dụng: sử dụng riêng; mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn.

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa các bên đã được công chứng theo quy định pháp luật tại Văn phòng C

Sau khi công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ông T nộp hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ để đăng ký chuyển quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật (Biên nhận số 2025 - 1058/SNNMT-CNVPĐKĐĐ ngày 05/5/2025).

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ có Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T. Theo văn bản trên, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ cho rằng thửa đất ông T nhận chuyển nhượng có nguồn gốc chuyển mục đích sử dụng đất (tại Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 30/7/2015 cho ông Phạm Thiện D) nhưng không phù hợp quy hoạch (đất trồng cây lâu năm) theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ công văn số 4721/UBND-KT ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh B về việc ý kiến về nội dung báo cáo và đề nghị của Sở T tại Công văn số 5523/STNMT-CCQLĐĐ ngày 20/11/2023, hiện nay UBND thành phố P đang rà soát và kiến nghị đề xuất giải quyết đối với các trường hợp đã cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trước đây mà không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân tham mưu, giải quyết trước đây. Do đó, sau khi có ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến chuyển mục đích sử dụng đất trước đây mà không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thì Chi nhánh Văn phòng sẽ thông báo lại cho ông T biết và cùng phối hợp thực hiện. Từ đó Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất lại cho ông T.

Xét thấy, hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông được lập đúng theo quy định Luật đất đai và Bộ luật dân sự. Do vậy, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ ban hành Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông T là không đúng quy định pháp luật. Việc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ không giải quyết hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông T và gây cho ông nhiều khó khăn trong việc quản lý, sử dụng quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng.

Do vậy, ông Phạm Anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T;

- Buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật về việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T đối với quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 189286, sổ vào sổ cấp GCN CS 03119 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 11/05/2016 đứng tên bà Trần Thị Ánh N1.

Tại văn bản số 204/VPĐKĐĐ-ĐKCG, ngày 04/8/2025, người bị kiện Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L) trình bày: Văn phòng đăng ký đất đai thống nhất ý kiến tại Công văn số 320/CNVPĐKĐĐKVPT-TLTT ngày 24/7/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực P và không có hồ sơ, tài liệu nào khác để cung cấp.

Tại văn bản số 320/CNVPĐKĐĐKVPT-TTTL ngày 24/7/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi nhánh Văn phòng Đ trình bày:

Ngày 05/5/2025, Chi nhánh Văn phòng Đ có tiếp nhận hồ sơ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T tại biên nhận số 2025-1058/SNNMT-CNVPĐKĐĐ.

Ông Phạm Anh T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Nguyễn Trường N và bà Trần Thị Ánh N1 đối với thửa đất số 82, tờ bản đồ số 9, diện tích 101,3 m² đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất tại thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường B, tỉnh Lâm Đồng) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 189286 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp ngày 11/5/2016.

Thửa đất số 82, tờ bản đồ số 9 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 189286 có lịch sử biến động như sau:

- Ngày 03/7/2015, UBND thành phố P ban hành Quyết định số 441/QĐ-UBND về việc cho phép ông Phạm Thiện D được chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở tại nông thôn với diện tích 301,3 m² đối với thửa đất số 216, tờ bản đồ số 3R theo Giấy chứng nhận số AC 058322 do UBND thành phố P cấp ngày 12/5/2005 và được cập

nhật biến động chuyển mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận vào ngày 14/8/2015.

- Ngày 26/11/2015, ông Phạm Thiện D được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp đổi thành Giấy chứng nhận số BQ 387066 đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 9, diện tích 1145 m².

- Ông Phạm Thiện D thực hiện tách thửa và chuyển nhượng phần diện tích 101,3 m² đất ở tại nông thôn đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 9 theo Giấy chứng nhận số BQ 387066 cho bà Trần Thị Ánh N1 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp đổi thành thửa đất số 82, tờ bản đồ số 9, diện tích 101,3 m² đất ở tại nông thôn theo Giấy chứng nhận số CD 189286 ngày 11/5/2016.

Qua rà soát hồ sơ thì thửa đất số 82, tờ bản đồ số 9 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 189286 có nguồn gốc do ông Phạm Thiện D được UBND thành phố P cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở tại nông thôn theo Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 03/7/2015 nhưng không phù hợp quy hoạch sử dụng đất theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 theo Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B.

Ngày 30/11/2023, UBND tỉnh B ban hành Công văn số 4721/UBND-KT về việc ý kiến về nội dung báo cáo và đề nghị của Sở T tại Công văn số 5523/STNMT-CCQLĐĐ ngày 20/11/2023: "...2. *Giao trách nhiệm cho UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tự rà soát và tự chịu trách nhiệm đối với các trường hợp đã cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trước đây mà không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân tham mưu, giải quyết trước đây. Trên cơ sở kết quả rà soát, có báo cáo và kiến nghị đề xuất gửi Sở T.*"

Chi nhánh Văn phòng hiện vẫn chưa nhận được ý kiến chỉ đạo giải quyết hồ sơ của cấp có thẩm quyền liên quan đến vướng mắc các trường hợp hồ sơ đã chuyển mục đích chưa đảm bảo theo quy định. Do đó, ngày 09/5/2025, Chi nhánh Văn phòng ban hành Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T. Sau khi các cấp có thẩm quyền có ý kiến chỉ đạo liên quan đến các nội dung vướng mắc của Chi nhánh V thì Chi nhánh Văn phòng sẽ thông báo lại cho ông Phạm Anh T được biết và phối hợp thực hiện giải quyết hồ sơ theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trường N và bà Trần Thị Ánh N1 trình bày:

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, ông Phạm Anh T và Bà Trần Thị Ánh N1, ông Nguyễn Trường N ký kết hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, theo đó, ông T nhận chuyển nhượng của ông N và bà N1 quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 189286, số vào sổ cấp GCN CS 03119 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là tỉnh Lâm Đồng) cấp ngày 11/05/2016 đứng tên Trần Thị Ánh N1. Quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng cụ thể như sau: thửa đất số: 82, tờ bản đồ số: 09, địa chỉ thửa đất: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường B, tỉnh Lâm Đồng),

diện tích: 101,3 m², hình thức sử dụng: sử dụng riêng, mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn.

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông N và bà N1 đã được công chứng theo quy định pháp luật tại Văn phòng C

Sau khi công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giữa các bên đã thực hiện xong toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh theo hợp đồng, ông N và bà N1 đã giao đất cùng giấy tờ liên quan cho ông T quản lý, sử dụng, ông T cũng thanh toán đầy đủ tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông N và bà N1, giữa 2 bên không phát sinh bất cứ tranh chấp gì liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký kết.

Thực hiện theo hợp đồng, ông T nộp hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ để đăng ký chuyển quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ có Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T.

Xét thấy, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 189286, số vào sổ cấp GCN CS 03119 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B (nay là tỉnh Lâm Đồng) cấp ngày 11/05/2016 đứng tên Trần Thị Ánh N1 là hoàn toàn đúng quy định pháp luật; Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 03 tháng 11 năm 2021 giữa chúng tôi với ông Phạm Anh T được ký kết đảm bảo quy định pháp luật. Như vậy, hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông T được lập đúng theo quy định Luật đất đai và Bộ luật dân sự.

Do đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ ban hành Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông T là không đúng quy định pháp luật.

Do vậy, nay ông N và bà N1 thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Anh T.

Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của Luật tố tụng hành chính;

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Phạm Anh T: hủy Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T; buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh văn phòng Đ thực hiện nhiệm vụ, công vụ về việc giải quyết hồ sơ đo đạc phục vụ tách thửa của ông T theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: các đương sự được Tòa án triệu tập hợp lệ và đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: ngày 09/6/2025, ông Phạm Anh T nhận được Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 09/5/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T. Ngày 06 tháng 6 năm 2025 ông Phạm Anh T có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận là còn trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: ông Phạm Anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 09/5/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T. Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật Tố tụng hành chính, xác định văn bản nêu trên là quyết định hành chính bị kiện. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[4] Về tư cách tham gia tố tụng: tại thời điểm Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận cũ thụ lý vụ án, các Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh Bình Thuận cũ vẫn là đơn vị hạch toán phụ thuộc và vẫn đang hoạt động theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND, ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh B cũ. Nên Tòa án xác định Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L) là người bị kiện và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận cũ, nay là Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng thụ lý giải quyết vụ án là đảm bảo quyền lợi của đương sự và đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Anh T:

- Căn cứ lời khai của người khởi kiện và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

- Ngày 03/7/2015, UBND thành phố P ban hành Quyết định số 441/QĐ-UBND về việc cho phép ông Phạm Thiện D được chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở tại nông thôn với diện tích 301,3 m² đối với thửa đất số 216, tờ bản đồ số 3R theo Giấy chứng nhận số AC 058322 do UBND thành phố P cấp ngày 12/5/2005 và được cập nhật biến động chuyển mục đích sử dụng đất vào Giấy chứng nhận vào ngày 14/8/2015.

- Ngày 26/11/2015, ông Phạm Thiện D được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp đổi thành Giấy chứng nhận số BQ 387066 đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 9, diện tích 1145m².

- Ông Phạm Thiện D thực hiện tách thửa và chuyển nhượng phần diện tích 101,3m² đất ở tại nông thôn đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 9 theo Giấy chứng nhận số BQ 387066 cho bà Trần Thị Ánh N1 và được Sở Tài nguyên và Môi trường

tỉnh B cấp đổi thành thửa đất số 82, tờ bản đồ số 9, diện tích 101,3 m² đất ở tại nông thôn theo Giấy chứng nhận số CD 189286 ngày 11/5/2016.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, ông Phạm Anh T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất từ bà Trần Thị Ánh N1 và ông Nguyễn Trường N đối với thửa đất số: 82, tờ bản đồ số: 09, địa chỉ thửa đất: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, diện tích: 101,3 m², hình thức sử dụng: sử dụng riêng; mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn thông qua hợp đồng chuyển nhượng có số công chứng 04757, Quyền số: 05TP/CC-SCC/HĐGD.

Sau khi nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ông T có nộp hồ sơ đề nghị Chi nhánh Văn phòng Đ thực hiện đăng ký cập nhật biến động sang tên theo quy định của pháp luật.

Nhận thấy, khi thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện để được chuyển quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật Đất đai. Nhưng Chi nhánh Văn phòng Đ ban hành Thông báo số Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐDPT ngày 09/5/2025, về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T là không đúng quy định với Điều 133 Luật Đất đai và Điều 37 của Nghị định số 101/2024/NĐ-CP, ngày 29/7/2024 của Chính phủ.

Đến nay, Quyết định số 441/QĐ-UBND, ngày 03/7/2015 cho phép ông Phạm Thiện D được chuyển mục đích sang đất ở nông thôn trong đó có thửa đất số 82, tờ bản đồ số 9, diện tích 101,3 m², tại thôn X, xã P, thành phố P mà ông Phạm Anh T đã nhận chuyển nhượng từ bà Trần Thị Ánh N1 và ông Nguyễn Trường N vẫn còn hiệu lực, chưa bị thu hồi, hủy bỏ và cũng không có quyết định, văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào kết luận việc ra quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên là không đúng quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên, xét yêu cầu của ông Phạm Anh T về việc hủy Thông báo số Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐDPT ngày 09/5/2025, về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T của Chi nhánh Văn phòng Đ là có căn cứ chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

[6] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Anh T được chấp nhận nên bà T1 không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, khoản 1, khoản 2 Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính;
- Điều 133 Luật Đất đai năm 2024;
- Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Anh T về việc:

- Hủy Thông báo số Thông báo số 652/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 09/5/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T.

- Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L và Chi nhánh Văn phòng Đ1 nhiệm vụ, công vụ về việc đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh T theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Hoàn trả cho ông Phạm Anh T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Biên thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000815 ngày 16/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh B.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thái